ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 461 /TTr-UBND	*Cao Bằng, ngày 04 tháng 3 năm 2024*

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2020*), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng *(theo trình tự, thủ tục rút gọn)* như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý Nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh".*

Khoản 3, Điều 4 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP) quy định: *"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung hoặc mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương".*

Ngày 31/12/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP trong đó quy định sửa đổi mức thu học phí từ năm học 2023-2024, cụ thể:

- Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định:

"1. Sửa đổi khoản 3 Điều 9 như sau:

3. Học phí từ năm học 2023 - 2024:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương".

- Điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định: *"trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 nhưng ngân sách địa phương không đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với mức thu học phí năm học 2021 - 2022 thì phải thực hiện điều chỉnh theo quy định của Nghị định này"*.

- Điều 2 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP bãi bỏ khoản 3, Điều 31 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Cụ thể, bãi bỏ quy định sau: *"căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của cả nước và các chỉ số lạm phát, tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung và mức tăng học phí hằng năm không quá 7,5%/năm từ năm học 2023 - 2024"*.

Căn cứ các quy định của pháp luật nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tại kỳ họp thứ 18 (chuyên đề) của HĐND tỉnh khóa XVII là cần thiết và đảm bảo đúng quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết Ban hành quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là căn cứ để các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thu học phí, thực hiện cấp bù miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc đối tượng chính sách.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Nghị quyết Ban hành quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bảo đảm các quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung của Nghị quyết theo đúng nguyên tắc xác định học phí quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương đối với các địa bàn dân cư khu vực thành thị, nông thôn, miền núi; có tính khả thi, khách quan, minh bạch.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các văn bản hướng dẫn về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành *(theo trình tự, thủ tục rút gọn)*, cụ thể:

- Thực hiện Thông báo số 48/TB-VP ngày 06/02/2024 của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết luận của đồng chí Triệu Đình Lê, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân

tỉnh tại Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 01/2024, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng *(tại Công văn số 343/UBND-TH ngày 21/02/2024)*.

- Thực hiện nhiệm vụ giao, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Dự thảo đã được gửi, xin ý kiến góp ý của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Cơ quan soạn thảo đã giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết.

- Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 257/BCTĐ-STP ngày 28/02/2024. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

- Căn cứ Tờ trình số 33/TTr-SGD&ĐT ngày 28/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo và hồ sơ kèm theo, thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND tỉnh đã tổ chức cuộc họp ngày 04/3/2024 để lấy ý kiến của các thành viên UBND tỉnh; đa số các thành viên UBND tỉnh đã biểu quyết đồng ý thông qua dự thảo Nghị quyết. Sau cuộc họp, cơ quan soạn thảo đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều và Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng kèm theo Nghị quyết. Cụ thể như sau:

- **Điều 1**. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- **Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

- **Điều 3**. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

- **Điều 4.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 25 tháng 9 năm 2023 quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Nội dung cơ bản

- Phạm vi điều chỉnh: quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Đối tượng áp dụng: trẻ em đang học tại các trường mầm non công lập; học sinh đang học tại các trường phổ thông công lập *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)*; học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông; các trường mầm non *(mẫu giáo)*, phổ thông công lập *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)*; các đơn vị có chức năng giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Mức thu và quản lý, sử dụng học phí tại các trường mầm non, phổ thông công lập: thành thị (*các trường trên địa bàn phường thuộc thành phố và thị trấn các huyện*); nông thôn (*các trường trên địa bàn xã thuộc thành phố, các xã thuộc huyện không bao gồm các xã khu vực III, các thôn, xóm đặc biệt khó khăn thuộc các xã khu vực II, khu vực I)*; miền núi (*bao gồm các trường thuộc xã, thị trấn khu vực III, các thôn, xóm đặc biệt khó khăn trên địa bàn các xã khu vực II, khu vực I*).

- Điều khoản chuyển tiếp: Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập có người học là đối tượng nộp học phí, phần chênh lệch học phí giữa mức thu năm học 2023-2024 theo Nghị quyết này so với Nghị quyết 59/2023/NQ-HĐND, cơ sở giáo dục hoàn trả lại cho người học hoặc giảm trừ trong lần thu tiếp theo; cơ sở giáo dục công lập có người học là đối tượng miễn giảm học phí đã được ngân sách Nhà nước cấp theo mức quy định tại Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND thì phần chênh lệch sẽ giảm trừ trong lần giao dự toán tiếp theo hoặc hoàn trả lại ngân sách Nhà nước.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, UBND tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo Tờ trình này: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; Các tài liệu liên quan)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KT&NS, Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, Tư pháp, Tài chính;
- VPUBND tỉnh: LĐVP; P.TH(1), CVVX;
- Lưu: VT, VX_{HN}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2024/NQ-HĐND	*Cao Bằng, ngày tháng năm 2024*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ... (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp thứ... (Chuyên đề) thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trẻ em đang học tại các trường mầm non công lập.

2. Học sinh đang học tại các trường phổ thông công lập *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)*.

3. Học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.

4. Các trường mầm non *(mẫu giáo)*, phổ thông công lập *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)*; các đơn vị có chức năng giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Mức thu và quản lý, sử dụng học phí tại các trường mầm non, phổ thông công lập

1. Mức thu

a) Mức thu học trực tiếp

Đơn vị tính: 1.000 đồng/học sinh/tháng

STT	Các trường trên địa bàn	Mầm non	Phổ thông
I	**Thành thị: các trường trên địa bàn phường thuộc thành phố và thị trấn các huyện**		
1	**Các trường mầm non trên địa bàn các phường thuộc thành phố**		
1.1	**Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**		
1.1.1	Trường mầm non trên địa bàn phường Hợp Giang	347	
1.1.2	Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia thuộc các phường còn lại	231	

STT	Các trường trên địa bàn	Mầm non	Phổ thông
1.2	**Các trường mầm non chưa đạt chuẩn quốc gia**		
1.2.1	Trường mầm non trên địa bàn phường Hợp Giang	315	
1.2.2	Trường mầm non thuộc các phường còn lại trên địa bàn thành phố	84	
2	**Các trường mầm non trên địa bàn thị trấn các huyện**		
2.1	Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	189	
2.2	Các trường mầm non chưa đạt chuẩn quốc gia	63	
3	**Các trường phổ thông *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)* trên địa bàn các phường thuộc thành phố**		
3.1	Trường Trung học phổ thông Chuyên		157
3.2	Các trường thuộc phường Hợp Giang		126
3.3	Các trường phổ thông *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)* thuộc các phường còn lại		84
4	**Các trường phổ thông *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)* trên địa bàn thị trấn các huyện**		63
II	**Nông thôn: các trường trên địa bàn xã thuộc thành phố, các xã thuộc huyện** *(không bao gồm các xã khu vực III, các thôn, xóm đặc biệt khó khăn thuộc các xã khu vực II, khu vực I)*		
1	Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã thuộc thành phố	139	
2	Các trường mầm non chưa đạt chuẩn tại các xã: Vĩnh Quang, Hưng Đạo (thành phố)	53	
3	Trường Trung học cơ sở thuộc xã Hưng Đạo		53
4	Các trường mầm non, phổ thông *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)* còn lại	42	42
III	**Các trường thuộc xã khu vực III; các thôn, xóm đặc biệt khó khăn trên địa bàn các xã khu vực II, khu vực I**		
1	Các trường mầm non, phổ thông *(cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)*	26	26

(Các xã khu vực III; khu vực II; khu vực I tỉnh Cao Bằng thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ; các thôn, xóm đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc).

b) Mức thu học trực tuyến *(Online)*: áp dụng bằng 80% mức thu như đối với hình thức học trực tiếp.

c) Đảm bảo nguyên tắc tổng số tháng thu học phí không vượt quá 09 tháng/01 năm học.

Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng do cơ quan có thẩm quyền xác nhận, học phí được thu theo số tháng thực tế *(bao gồm cả thời gian tổ chức dạy trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường)*.

Trường hợp không học đủ cả tháng *(đã bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định của pháp luật và tương ứng từng vùng, từng cấp học và hình thức học thực tế)*: dưới 15 ngày thực hiện thu 1/2 tháng, từ 15 ngày trở lên thu đủ tháng.

2. Quản lý, sử dụng học phí

Học phí được để lại đơn vị sử dụng 100% sau khi đã trừ đi nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

Điều 4. Mức thu học phí đối với học viên học chương trình giáo dục thường xuyên được thu như mức thu học phí cấp trung học phổ thông công lập trên cùng địa bàn.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập có người học là đối tượng nộp học phí, phần chênh lệch học phí giữa mức thu năm học 2023-2024 theo Nghị quyết này so với Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ sở giáo dục hoàn trả lại cho người học hoặc giảm trừ trong lần thu tiếp theo.

Cơ sở giáo dục công lập có người học là đối tượng miễn giảm học phí đã được ngân sách Nhà nước cấp theo mức quy định tại Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND thì phần chênh lệch sẽ giảm trừ trong lần giao dự toán tiếp theo hoặc hoàn trả lại ngân sách Nhà nước.

Điều 6. Các nội dung khác không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và các văn bản hướng dẫn thực hiện./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:119 /BC-HĐND	*Cao Bằng, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Trình kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh *(Thông báo số 39/TB-HĐND ngày 21/02/2024 của Thường trực HĐND tỉnh)*, ngày 15 tháng 3 năm 2024, Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh đã tiến hành thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng do UBND tỉnh trình Kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ trình thẩm tra

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng do UBND tỉnh trình (*Tờ trình số 461/TTr-UBND ngày 04/3/2024)* đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 38 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*[1]. Thời gian gửi hồ sơ thẩm tra dự thảo nghị quyết đến HĐND tỉnh đúng quy định.

2. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết

Ngày 31/12/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của

---

[1] Hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi thẩm tra gồm:

- Tờ trình số 461/TTr-UBND ngày 04/3/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 – 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
- Dự thảo Nghị quyết;
- Báo cáo số 257/BCTĐ-STP ngày 28/02/2024 của Sở Tư pháp báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 – 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
- Báo cáo số 52/BC-SGD&ĐT ngày 28/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định:

"1. Sửa đổi khoản 3 Điều 9 như sau:

3. Học phí từ năm học 2023 - 2024:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương".

- Điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định: *"trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 nhưng ngân sách địa phương không đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với mức thu học phí năm học 2021 - 2022 thì phải thực hiện điều chỉnh theo quy định của Nghị định này".*

- Điều 2 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP bãi bỏ khoản 3, Điều 31 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Cụ thể, bãi bỏ quy định sau: *"căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của cả nước và các chỉ số lạm phát, tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung và mức tăng học phí hằng năm không quá 7,5%/năm từ năm học 2023 - 2024".*

Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

3. Về trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì soạn thảo, xây dựng theo trình tự, thủ túc rút gọn *(Theo Công văn số 38/HĐND ngày 20/02/2024 của Thường trực HĐND tỉnh*), Nghị quyết được lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và được Sở Tư pháp thẩm định. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiếp thu, giải trình và báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định.

4. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng *(quy định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022)* và quy định điều khoản chuyển tiếp đối với người học thuộc đối tượng nộp học phí và cơ sở giáo dục có người học là đối tượng miễn, giảm học phí được ngân sách cấp đã thực hiện theo mức thu quy định tại Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 25/9/2023 của HĐND tỉnh.

5. Ý kiến thẩm tra của Ban VH-XH

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, Nghị quyết được xây dựng đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định. Về nội dung, Ban đề nghị UBND tỉnh, cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa một số nội dung của Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết, bảo đảm bám sát Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập chương trình giáo dục đại trà và giáo dục thường xuyên năm học 2020 - 2021 trên địa bản tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 27), cụ thể như sau:

5.1. Đối với điểm a khoản 1 Điều 3 của dự thảo Quy định

- Đề nghị bỏ các nội dung, mức thu đối với các điểm trường của trường đạt chuẩn, không đạt chuẩn quốc gia của các trường mầm non, phổ thông (STT 1.1.3, 1.2.3, 2.3 thuộc mục I; STT 3, 4 thuộc mục II) để đảm bảo nội dung, mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 đúng nội dung, mức thu của năm học 2021 - 2022 đã được HĐND tỉnh thông qua và đúng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP. Mặt khác, việc quy định thêm nội dung, mức thu của các điểm trường thuộc các trường có thể dẫn đến khó khăn, ý kiến trái chiều trong quá trình triển khai thực hiện (Ví dụ: nhiều trường đã được đầu tư cơ sở vật chất, bố trí giáo viên đầy đủ theo quy định, tuy nhiên, do sắp xếp, sáp nhập dẫn đến hiện nay thành điểm trường và không cách xa trường chính, nếu mức thu học phí thấp hơn sẽ không hợp lý).

- Đề nghị sửa nội dung của STT 1.1.1 và STT 1.2.1 mục I theo hướng không quy định tên trường cụ thể (trường mầm non 3 - 10, trường mầm non 1 - 6), mà quy định các trường theo địa bàn phường, cụ thể sửa thành: "Trường mầm non trên địa bàn phường Hợp Giang"

- Đối với STT 3.2 thuộc mục I: đề nghị chỉnh sửa "Trường Trung học cơ sở Hợp Giang" thành "Các trường thuộc phường Hợp Giang" để thống nhất mức thu theo địa bàn.

- Đối với STT 1 thuộc mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa: "Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia" thành "Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã thuộc thành phố", vì theo Nghị quyết số 27, các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã thuộc thành phố có mức thu là 139.000đ, còn các trường mầm non trên địa bàn các xã thuộc các huyện không phân biệt đạt chuẩn quốc gia hay không đạt chuẩn, đều có mức thu là 42.000đ.

- Đối với STT 2 thuộc mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa: "Các trường mầm non chưa đạt chuẩn trên địa bàn các xã thuộc thành phố" thành "Các trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc các xã: Hưng Đạo, Vĩnh Quang (thành phố)", lý do: theo Nghị quyết số 27, các trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc các xã: Hưng Đạo, Vĩnh Quang thuộc thành phố có mức thu 53.000đ, còn trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc xã Chu Trinh có mức thu 42.000đ.

- Đối với STT 5 thuộc mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa: "Trường có cấp trung học cơ sở …" thành "Trường Trung học cơ sở …" để đảm bảo thống nhất về tên trường trong dự thảo quy định.

- Đề nghị bỏ nội dung STT 6 thuộc mục II, vì mức thu trường Trung học cơ sở Chu Trinh là 42.000đ, bằng mức thu của các trường mầm non, phổ thông còn lại (STT 7 mục II), nên không cần quy định riêng.

- Đối với Mục III: đề nghị bỏ cụm từ: "Miền núi: bao gồm " và "thị trấn", sau khi chỉnh sửa, nội dung của mục III như sau: "III. Các trường thuộc xã khu vực III; các thôn, xóm đặc biệt khó khăn trên địa bàn các xã khu vực II, khu vực I" vì: Theo Nghị quyết số 27, các trường mầm non, phổ thông (trung học cơ sở, trung học phổ thông) thuộc các thị trấn đều thu theo mức thu trên địa bàn thành thị (mức thu 63.000 đồng), không quy định các trường thuộc thị trấn khu vực 3 có mức thu riêng.

5.2. Đối với quy định về điều khoản chuyển tiếp *(Điều 6 của dự thảo quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết):* Sắp xếp lại thứ tự trình bày của Điều 5 và Điều 6 cho phù hợp, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Ý kiến khác

Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng bằng mức thu năm học 2021 - 2022 sẽ ảnh hưởng đến hoạt động tự chủ của ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tính toán và thực hiện cấp bù (nếu cần) để đảm bảo kinh phí hoạt động của các cơ sở giáo

dục công lập trên địa bàn tỉnh, nhất là đảm bảo chi trả lương cho các giáo viên hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp lĩnh vực giáo dục.

Ban Văn hoá - Xã hội, HĐND tỉnh nhất trí đề nghị Kỳ họp xem xét, thông qua Nghị quyết này.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trình tại kỳ họp thứ 18 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Ban Văn hóa - Xã hội;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN

Nông Hải Lưu

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 85 /BC-SGD&ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 05 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng Nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Báo cáo số 119/BC-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng Nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng về kết quả thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng *(trình kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)*, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo UBND tỉnh các nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra như sau:

STT	Ý kiến của Ban Văn hóa xã hội	Tiếp thu chỉnh sửa
1	**Đối với điểm a khoản 1 Điều 3 của dự thảo Quy định**	
1.1	Đề nghị bỏ các nội dung, mức thu đối với các điểm trường của trường đạt chuẩn, không đạt chuẩn quốc gia của các trường mầm non, phổ thông (số thứ tự (STT) 1.1.3, 1.2.3, 2.3 thuộc mục I; STT 3, 4 thuộc mục II) để đảm bảo nội dung, mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 đúng nội dung, mức thu của năm học 2021 - 2022 đã được HĐND tỉnh thông qua và đúng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP. Mặt khác, việc quy định thêm nội dung, mức thu của các điểm trường thuộc các trường có thể dẫn	Tiếp thu và bỏ nội dung điểm trường

	đến khó khăn, ý kiến trái chiều trong quá trình triển khai thực hiện (ví dụ: nhiều trường đã được đầu tư cơ sở vật chất, bố trí giáo viên đầy đủ theo quy định, tuy nhiên, do sắp xếp, sáp nhập dẫn đến hiện nay thành điểm trường và không cách xa trường chính, nếu mức thu học phí thấp hơn sẽ không hợp lý).	
1.2	Đề nghị sửa nội dung của STT 1.1.1 và STT 1.2.1 mục I theo hướng không quy định tên trường cụ thể (trường mầm non 3 - 10, trường mầm non 1 - 6), mà quy định các trường theo địa bàn phường, cụ thể sửa thành: "Trường mầm non trên địa bàn phường Hợp Giang".	Tiếp thu và chỉnh sửa thành "Trường mầm non trên địa bàn phường Hợp Giang".
1.3	Đối với STT 3.2 thuộc mục I: đề nghị chỉnh sửa "Trường Trung học cơ sở Hợp Giang" thành "Các trường thuộc phường Hợp Giang" để thống nhất mức thu theo địa bàn.	Tiếp thu và chỉnh sửa thành "Các trường thuộc phường Hợp Giang".
1.4	Đối với STT 1 thuộc mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa: "Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia" thành "Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã thuộc thành phố", vì theo Nghị quyết 27/2020/NQ-HĐND, các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã thuộc thành phố có mức thu là 139.000 đồng, còn các trường mầm non trên địa bàn các xã thuộc các huyện không phân biệt đạt chuẩn quốc gia hay không đạt chuẩn, đều có mức thu là 42.000 đồng.	Tiếp thu và chỉnh sửa thành "Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã thuộc thành phố".
1.5	Đối với STT 2 thuộc mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa: "Các trường mầm non chưa đạt chuẩn trên địa bàn các	Tiếp thu và chỉnh sửa thành "Các trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc các xã:

	xã thuộc thành phố" thành "Các trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc các xã: Hưng Đạo, Vĩnh Quang (thành phố)", lý do theo Nghị quyết 27/2020/NQ-HĐND các trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc các xã: Hưng Đạo, Vĩnh Quang thuộc thành phố có mức thu 53.000 đồng, còn trường mầm non chưa đạt chuẩn thuộc xã Chu Trinh có mức thu 42.000 đồng.	Hưng Đạo, Vĩnh Quang (thành phố)"
1.6	Đối với STT 5 thuộc mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa: "Trường có cấp trung học cơ sở …" thành "Trường Trung học cơ sở …" để đảm bảo thống nhất về tên trường trong dự thảo quy định.	Tiếp thu và chỉnh sửa thành "Trường Trung học cơ sở thuộc xã Hưng Đạo".
1.7	Đề nghị bỏ nội dung STT 6 thuộc mục II, vì mức thu trường Trung học cơ sở Chu Trinh là 42.000 đồng, bằng mức thu của các trường mầm non, phổ thông còn lại (STT 7 mục II) nên không cần	Tiếp thu và bỏ nội dung STT6 thuộc mục II
1.8	Đối với Mục III đề nghị bỏ cụm từ: "Miền núi: bao gồm " và "thị trấn", sau khi chỉnh sửa, nội dung của mục III như sau: "III. Các trường thuộc xã khu vực III; các thôn, xóm đặc biệt khó khăn trên địa bàn các xã khu vực II, khu vực I" vì theo Nghị quyết 27/2020/NQ-HĐND các trường mầm non, phổ thông (trung học cơ sở, trung học phổ thông) thuộc các thị trấn đều thu theo mức thu trên địa bàn thành thị (mức thu 63.000 đồng), không quy định các trường thuộc thị trấn khu vực 3 có mức thu riêng.	Tiếp thu và chỉnh sửa thành "III. Các trường thuộc xã khu vực III; các thôn, xóm đặc biệt khó khăn trên địa bàn các xã khu vực II, khu vực I"
2	**Đối với quy định về điều khoản chuyển tiếp**	

2.1	Sắp xếp lại thứ tự trình bày của Điều 5 và Điều 6 cho phù hợp, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu và chỉnh sửa

(có dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu chỉnh sửa đính kèm)

Trên đây là Báo cáo Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng Sở;
- Lưu: VT; KH(MH).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X H C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH CAO BẰNG

Nguyễn Ngọc Thư